

BIÊN BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ
TIÊU CHUẨN THƯ VIỆN TRƯỜNG PHỔ THÔNG
(Theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022)

TIÊU CHUẨN VỀ TÀI NGUYÊN THÔNG TIN

Quy định tại Điều 15 thuộc Chương IV theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT

I. Thời gian, địa điểm:

1. Thời gian: Hôm nay vào lúc 8 giờ 35 ngày 09 tháng 5 năm 2024

2. Địa điểm: Thư viện Trường PT DTNT THCS Ba Tơ

II. Thành phần:

1. Đại diện Hội đồng tự đánh giá:

- Bà Nguyễn Thu Hiền - Giáo viên
- Ông Nguyễn Hoàng Chương - NV hỗ trợ CNTT

2. Bộ phận được đánh giá: Thư viện Trường PT DTNT THCS Ba Tơ

III. Nội dung được đánh giá: Đánh giá Tiêu chuẩn về tài nguyên thông tin được quy định tại Điều 15 thuộc Chương IV theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

1. Tiêu chuẩn tài nguyên thông tin: Mức độ 1

a. Có đủ tài nguyên thông tin, bảo đảm phù hợp với học sinh phổ thông; đáp ứng nhu cầu học tập, giải trí của học sinh và yêu cầu giảng dạy, nghiên cứu của giáo viên; phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông, được xử lý theo nguyên tắc nghiệp vụ thư viện;

- Tài nguyên thông tin trong thư viện có đầy đủ các loại sách như sách giáo khoa, sách tham khảo, sách giáo viên, báo, tài liệu tập huấn chuyên môn,... ngoài ra thư viện còn liên hệ với Thư viện huyện, Thư viện tỉnh để mượn tài liệu theo các chủ đề về kỹ năng sống, tình bạn, tình yêu... nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, giải trí của học sinh và giảng dạy của giáo viên.

- Tài nguyên thông tin được bổ sung theo danh mục quy định của Bộ GDĐT ban hành hàng năm. Tài nguyên thông tin trong thư viện phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình GDPT 2018.

- Tài nguyên thông tin khi nhập vào thư viện được xử lý theo quy tắc nghiệp vụ thư viện.

b. Trường trung học cơ sở (*Mỗi học sinh có ít nhất 04 bản sách, mỗi giáo viên có ít nhất 01 bộ sách theo bộ môn giảng dạy*)

- Tài liệu sách in: **13.096** bản sách. Trong đó:

+ Sách giáo khoa : 6.472 bản.

+ Sách giáo viên : 923 bản.

+ Sách tham khảo : 5.701 bản.

- 100% học sinh được mượn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ban hành ngày 29 tháng 05 năm 2009 của Bộ Tài chính và Bộ GDĐT.

- Mỗi học sinh có 20,3 bản sách tham khảo ($5.701 \text{ bản} / 280 \text{ HS} = 20,3 \text{ bản sách/ HS}$).

- Mỗi giáo viên được cung cấp 01 bộ sách giáo khoa và giáo viên theo môn dạy và lưu tại thư viện.

c. Các yêu cầu tài nguyên thông tin bảo đảm quy định:

- Tài nguyên thông tin bổ sung vào thư viện phải được xử lý theo quy trình nghiệp vụ thư viện (*Đối với tài liệu như sách, phải tiến hành vào sổ Đăng ký tổng quát, Đăng ký cá biệt, phân loại, đóng dấu, quản lý thư viện bằng phần mềm, sử dụng mục lục phích...; Đối với báo, tạp chí phải vào sổ Đăng ký báo, tạp chí. Được làm vệ sinh, hút bụi, hút ẩm, khử nấm mốc, chống côn trùng thường xuyên; phục chế kịp thời các tài nguyên thông tin bị hư hỏng; tổ chức lưu trữ theo kho, kho mở, sử dụng biên mục tại ngoại trong hoạt động biên mục tài nguyên thông tin*):

Tài nguyên thông tin như sách được xử lý theo quy tắc xử lý nghiệp vụ thư viện: tiến hành đóng dấu, đăng ký cá biệt, phân loại, in phích... và được quản lý bằng hệ thống phần mềm quản lý thư viện.

- Báo, tạp chí được kiểm tra và cập nhật thường xuyên vào sổ Đăng ký báo, tạp chí.

- Kho chứa tài nguyên thông tin đặt nơi thoáng không khí, sạch sẽ nên việc phòng chống mối mọt, ẩm mốc được đảm bảo. Kho sách được tổ chức lưu trữ theo hình thức kho đóng.

- Phát triển tài nguyên thông tin bảo đảm phù hợp với chương trình giáo dục, đa dạng về nội dung và hình thức.

- Kế hoạch bổ sung tài nguyên thông tin cho thư viện được thực hiện hàng năm đáp ứng nhu cầu của giáo viên và học sinh trong nhà trường.

2. Tiêu chuẩn tài nguyên thông tin: Mức độ 2

Thư viện trường trung học đạt tiêu chuẩn tài nguyên thông tin Mức độ 2 bảo đảm quy định Mức độ 1 và các quy định sau:

a. Có tài nguyên thông tin mở rộng (*Kiến thức chuyên môn; phương pháp giáo dục trung học trong nước và ngoài nước; bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho giáo viên và người làm công tác thư viện; sách tham khảo theo môn học; sách in, tranh, ảnh, bản đồ, báo, tạp chí, bản ghi âm, ghi hình, truyện, mô hình, học liệu điện tử bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài hoặc tiếng dân tộc (nếu có); sách chữ nổi cho học sinh khuyết tật (nếu có)*)

- Tài nguyên thông tin như các loại sách nâng cao trình độ chuyên môn, sách tham khảo theo các môn học, kỹ năng sống, truyện, tâm lý học đường ... có đầy đủ giúp giáo viên và học sinh tra cứu, tìm hiểu thêm.

- Tranh, ảnh, bản đồ được lưu trữ tại các phòng Tổ chuyên môn.

- Học liệu điện tử, sách chữ nổi cho học sinh khuyết tật: Chưa có.

b. Trường trung học cơ sở (*Mỗi học sinh có ít nhất 05 bản sách; 06 tên báo, tạp chí, mỗi tên có ít nhất 03 bản*)

- Mỗi học sinh có 20,3 bản sách tham khảo ($5.701 \text{ bản} / 280 \text{ HS} = 20,3 \text{ bản sách/ HS}$).

- Số lượng báo, tạp chí: Chưa đạt theo quy định. Tuy nhiên, bộ phận thư viện đã hướng dẫn học sinh truy cập trên máy tính để xem các trang báo điện tử theo nhu cầu của cá nhân.

c. Kho tài nguyên thông tin được thể hiện qua mục lục điện tử thay cho mục lục truyền thống. Bảo đảm 35% vốn tài nguyên thông tin của thư viện là học liệu điện tử.

- Chưa được thực hiện.

IV. Nhận xét sau đánh giá:

1. Ưu điểm:

- Tài nguyên thông tin như sách tham khảo, sách giáo khoa, sách giáo viên đầy đủ và phong phú về nội dung, đảm bảo phục vụ cho học sinh và giáo viên tham khảo.

- Sách, báo, tạp chí được xử lý theo đúng nghiệp vụ thư viện.

2. Tồn tại:

- Kho tài nguyên thông tin điện tử chưa thay thế cho mục lục truyền thống.

- Chưa bổ sung tài liệu điện tử vào kho thư viện.

3. Đánh giá xếp loại:

Thư viện Đạt Mức 1, Tiêu chuẩn về tài nguyên thông tin được quy định tại Điều 15 thuộc Chương IV theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Biên bản kết thúc vào lúc 9 giờ 30 phút cùng ngày

Bộ phận được đánh giá	Người đánh giá	Hội đồng đánh giá Chủ tịch HĐ
Đoàn Thị Phương Anh	Nguyễn Thu Hiền	Hiệu trưởng Nguyễn Mậu Hải

Nguyễn Hoàng Chương